

KẾ HOẠCH

triển khai rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2025 - 2030, 2026 - 2031 và xây dựng quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2030 - 2035, 2031 - 2036

- Căn cứ Quy định số 145-QĐ/TU, ngày 30/12/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về phân cấp quản lý cán bộ và quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, tạm đình chỉ công tác, cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm đối với cán bộ; Hướng dẫn số 04-HD/BTCTU, ngày 30/12/2025 của Ban Tổ chức Thành ủy hướng dẫn một số nội dung Quy định số 145-QĐ/TU, ngày 30/12/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy

- Thực hiện Công văn số 606-CV/BTCTU, ngày 07/01/2026 của Ban Tổ chức Thành ủy về việc triển khai rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2025 - 2030; 2026 - 2031 và xây dựng quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2030 - 2035; 2031 - 2036;

Ban Thường vụ Đảng ủy xây dựng Kế hoạch triển khai rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2025 - 2030, 2026 - 2031 và xây dựng quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2030 - 2035, 2031 - 2036, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Việc rà soát, bổ sung quy hoạch Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy và cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030; 2026 - 2031 và xây dựng quy hoạch Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy và cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp nhiệm kỳ 2030 - 2035; 2031 - 2036 **đảm bảo hệ số, số lượng, đối tượng, độ tuổi, điều kiện, tiêu chuẩn** của chức danh quy hoạch theo Quy định số 145-QĐ/TU, ngày 30/12/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy.

2. Việc xác định tiêu chuẩn, cơ cấu, số lượng, chức danh quy hoạch, dự báo nhu cầu sử dụng cán bộ phải xuất phát từ tình hình đội ngũ cán bộ, yêu cầu nhiệm vụ của địa phương, cơ quan, đơn vị trong từng nhiệm kỳ và định hướng nhiệm kỳ kế tiếp.

3. Rà soát, đánh giá toàn diện nguồn cán bộ trước khi đưa vào danh sách giới thiệu nhân sự quy hoạch; bảo đảm chặt chẽ, dân chủ, khách quan, công bằng, công tâm, công khai, minh bạch, đúng quy trình, thẩm quyền. Không đề xuất, phê duyệt quy hoạch những trường hợp không bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện.

4. Thực hiện phương châm quy hoạch “động” và “mở”. Hằng năm đánh giá, rà soát để kịp thời đưa ra khỏi quy hoạch những cán bộ không đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện, không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của

Nhà nước; bổ sung vào quy hoạch những nhân tố mới từ nguồn nhân sự tại chỗ hoặc nguồn nhân sự từ nơi khác đủ tiêu chuẩn, điều kiện, có triển vọng phát triển.

5. Việc quy hoạch đối với cán bộ có vi phạm, khuyết điểm hoặc bị kỷ luật hoặc đang trong quá trình điều tra, thanh tra, kiểm tra, giải quyết tố cáo, khiếu nại, xem xét trách nhiệm thực hiện theo quy định tại Mục 5 Điều 20 Chương II Quy định số 145-QĐ/TU của Ban Thường vụ Thành ủy.

II. NGUYÊN TẮC, TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN QUY HOẠCH

1. Nguyên tắc chung

- Coi trọng chất lượng, bảo đảm cân đối, hài hoà, hợp lý, liên thông các khâu trong công tác cán bộ; giữa quy hoạch với đào tạo, bồi dưỡng; giữa đánh giá với quy hoạch, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm và bố trí, sử dụng cán bộ; giữa cán bộ quy hoạch với cán bộ đương nhiệm; giữa nguồn cán bộ tại chỗ với nguồn cán bộ từ nơi khác. Phân đầu quy hoạch theo cơ cấu ba độ tuổi, tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ có trình độ khoa học, công nghệ phù hợp với địa bàn, lĩnh vực công tác.

- Đối với các cơ quan chuyên trách tham mưu giúp việc, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Đảng ủy; các cấp ủy trực thuộc Đảng ủy thực hiện đúng các quy định hiện hành của Trung ương, Ban Thường vụ Thành ủy và Ban Thường vụ Đảng ủy về công tác quy hoạch cán bộ đối với tất cả các cấp ủy, cơ quan, đơn vị.

- Đối với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã; các hội được Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ ở xã thực hiện theo hướng dẫn của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội Trung ương, Thành phố.

2. Quy hoạch cấp ủy gắn với quy hoạch chức danh lãnh đạo, quản lý

- Lấy quy hoạch các chức danh cấp ủy làm cơ sở để quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý, bảo đảm đồng bộ với các quy định của Đảng về công tác cán bộ.

- Việc quy hoạch chức danh cấp ủy gắn với chức danh lãnh đạo, chỉ huy trong lực lượng vũ trang thực hiện theo hướng dẫn của Quân ủy Trung ương, Đảng ủy Công an Trung ương và thành phố.

3. Quy hoạch chức danh cao hơn

- Chỉ quy hoạch cán bộ vào chức danh (chức vụ) cao hơn chức danh đang đảm nhiệm; không quy hoạch chức danh đang đảm nhiệm, chức danh tương đương, chức danh thấp hơn hoặc chức danh kiêm nhiệm theo cơ cấu.

- Đối với cán bộ hiện giữ chức danh (chức vụ) cao hơn¹ chức danh chỉ định, giới thiệu tham gia cấp ủy theo cơ cấu, thì không phải quy hoạch vào các chức danh

¹Theo Quy định số 72-QĐ/TU, ngày 17/11/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về Danh mục vị trí chức danh, nhóm chức danh, chức vụ lãnh đạo của hệ thống chính trị thành phố.

này và khi chỉ định, giới thiệu nhân sự không phải thực hiện quy trình giới thiệu nhân sự theo quy định.

4. Về tiêu chuẩn, điều kiện

Tiêu chuẩn đối với cán bộ quy hoạch, cơ bản thực hiện như tiêu chuẩn bổ nhiệm đối với chức danh theo quy định hiện hành. Tại thời điểm quy hoạch, cấp có thẩm quyền có thể xem xét, phê duyệt quy hoạch đối với những cán bộ cơ bản đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện của chức danh bổ nhiệm theo quy định.

- Về trình độ chuyên môn: Phải có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ tương ứng với tiêu chuẩn chức danh bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử theo quy định.

- Về trình độ chính trị: Cán bộ quy hoạch các chức danh diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý và quy hoạch các chức danh diện cấp ủy, cơ quan, đơn vị quản lý: Đối tượng 1 phải đáp ứng tiêu chuẩn lý luận chính trị tương ứng của chức danh bổ nhiệm; đối tượng 2 có thể chưa bảo đảm tiêu chuẩn lý luận chính trị nhưng sau khi được quy hoạch, trong thời hạn 24 tháng phải được cử đi đào tạo để hoàn thiện tiêu chuẩn lý luận chính trị. Nếu quá thời hạn 24 tháng, kể từ ngày quyết định phê duyệt quy hoạch của cấp có thẩm quyền ban hành, nhưng chưa được cử đi học, thì xem xét đưa ra khỏi quy hoạch.

Ngoài tiêu chuẩn, điều kiện về trình độ lý luận chính trị, chuyên môn, tại thời điểm xem xét, phê duyệt quy hoạch, cán bộ được bổ sung quy hoạch chưa nhất thiết phải đáp ứng ngay các tiêu chuẩn, điều kiện của chức danh quy hoạch.

5. Việc bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử đối với cán bộ sau khi được cấp có thẩm quyền quyết định phê duyệt quy hoạch

Cán bộ sau khi được cấp có thẩm quyền quyết định phê duyệt quy hoạch, thì đủ điều kiện đưa vào danh sách để thực hiện quy trình giới thiệu, bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo, quản lý theo quy định.

III. NHIỆM VỤ, ĐỐI TƯỢNG, ĐỘ TUỔI, HỆ SỐ, SỐ LƯỢNG, CƠ CẤU, QUY TRÌNH VÀ QUẢN LÝ QUY HOẠCH

1. Nhiệm vụ

(1) Triển khai Kế hoạch của Ban Thường vụ Đảng ủy về rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2025-2030; 2026-2031 và xây dựng quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2030 - 2035; 2031 - 2036 đến các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên trong toàn đảng bộ.

(2) Phê duyệt kết quả sau rà soát, bổ sung và xây dựng quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý đối với các cấp ủy trực thuộc Đảng ủy; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã; các ban, phòng, cơ quan, đơn vị xã nhiệm kỳ 2025 - 2030; 2026 - 2031 và nhiệm kỳ 2030 - 2035; 2031 - 2036.

(3) Rà soát, đưa ra khỏi quy hoạch Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy và các chức danh cán bộ lãnh đạo chủ chốt xã nhiệm kỳ 2025 - 2030; 2026 - 2031 (đối với những trường hợp không còn đủ tiêu chuẩn, điều kiện, theo quy định).

(4) Bổ sung quy hoạch Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy và các chức danh cán bộ lãnh đạo chủ chốt xã nhiệm kỳ 2025-2030; 2026-2031. Xây dựng quy hoạch Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy và các chức danh cán bộ lãnh đạo chủ chốt xã nhiệm kỳ 2030 - 2035; 2031 - 2036.

2. Đối tượng

Đối tượng thực hiện rà soát, bổ sung quy hoạch Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy và cán bộ lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2025-2030; 2026-2031; xây dựng quy hoạch Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy và cán bộ lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2030-2035; 2031-2036 gồm các chức danh sau:

- (1) Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã;
- (2) Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy xã;
- (3) Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã.

(4) Cán bộ lãnh đạo chủ chốt xã, gồm: Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã.

(5) Cán bộ lãnh đạo diện Ban Thường vụ Đảng ủy xã quản lý:

- Trưởng, Phó các phòng, ban, cơ quan, đơn vị thuộc xã;
- Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng các Trường học công lập thuộc xã.

(5) Cấp cơ sở

- Ủy viên Ban Chấp hành, Bí thư, Phó Bí thư chi bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc Đảng ủy.

3. Thời điểm tính tuổi quy hoạch

3.1. Nhiệm kỳ hiện tại 2025 - 2030; 2026 - 2031

- Tập thể lãnh đạo, cấp ủy căn cứ phẩm chất, năng lực, kết quả nhận xét, đánh giá cán bộ và tình hình thực tiễn của đội ngũ cán bộ tại cơ quan, đơn vị để xem xét bổ sung quy hoạch cán bộ theo Quy định số 145-QĐ/TU, ngày 30/12/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy và Quy định của Ban Thường vụ Đảng ủy về phân cấp quản lý cán bộ và quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, tạm đình chỉ công tác, cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm đối với cán bộ.

- Thống nhất thời điểm tính tuổi và tuổi bổ sung quy hoạch nhiệm kỳ 2025 – 2030, 2026 – 2031 như sau: Thời điểm tính tuổi: Tháng **3/2026**.

3.2. Nhiệm kỳ kế tiếp 2030 - 2035; 2031 - 2036

Thời điểm tính tuổi thực hiện theo Hướng dẫn số 04-HD/BTCTU ngày 30/12/2025 của Ban Tổ chức Thành ủy và xác định tuổi đối với các chức danh quy hoạch diện Đảng ủy quản lý tại **Phụ lục 1**, cụ thể như sau:

- Thời điểm tính tuổi quy hoạch cấp ủy, các chức danh lãnh đạo cấp ủy nhiệm kỳ 2030 - 2035: Cấp cơ sở là tháng **4/2030**; cấp xã là tháng **7/2030**; cấp thành phố là tháng **9/2030**.

- Thời điểm tính tuổi quy hoạch các chức danh lãnh đạo các cơ quan Nhà nước nhiệm kỳ 2031 - 2036 là tháng **3/2031**.

- Thời điểm tính tuổi quy hoạch các chức danh lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố và cấp xã nhiệm kỳ 2030-2035 thực hiện theo hướng dẫn của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội Trung ương, thành phố.

(Có Phụ lục 1. Xác định tuổi đối với các chức danh quy hoạch kèm theo)

4. Về độ tuổi quy hoạch

4.1. Rà soát, bổ sung quy hoạch nhiệm kỳ 2025 - 2030; 2026 - 2031

Tuổi bổ sung quy hoạch các chức danh cán bộ diện Ban Thường vụ Đảng ủy xã quản lý:

(1) **Đối tượng 1**: Đủ tuổi công tác còn ít nhất trọn 01 nhiệm kỳ (60 tháng) trở lên; nam sinh từ tháng **3/1969**; nữ sinh từ tháng **9/1972** trở lại đây.

(2) **Đối tượng 2**: Đủ tuổi công tác còn ít nhất trọn 02 nhiệm kỳ (120 tháng) trở lên; nam sinh từ tháng **3/1974**; nữ sinh từ tháng **3/1976** trở lại đây.

* **Lưu ý**: Khi tiến hành rà soát, đánh giá nguồn cán bộ để dự kiến danh sách nguồn nhân sự bổ sung quy hoạch cần quan tâm ưu tiên các đồng chí đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch các chức danh tương đương để đưa vào nguồn quy hoạch hiện tại.

4.2. Xây dựng quy hoạch nhiệm kỳ 2030 - 2035; 2031 - 2036

- Tuổi quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp bằng tuổi nghỉ hưu thực tế của cán bộ theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP, ngày 18/11/2020 của Chính phủ trừ đi tuổi của cán bộ tại thời điểm tính tuổi theo quy định phải còn ít nhất **01 nhiệm kỳ (60 tháng)** đối với đối tượng 1 và còn ít nhất **02 nhiệm kỳ (120 tháng)** đối với đối tượng 2.

- Tuổi rà soát, bổ sung quy hoạch cho nhiệm kỳ hiện tại bằng tuổi nghỉ hưu thực tế của cán bộ theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP, ngày 18/11/2020 của Chính phủ trừ đi tuổi của cán bộ tại thời điểm rà soát, bổ sung quy hoạch phải còn ít nhất

60 tháng đối với đối tượng 1 và còn ít nhất 02 nhiệm kỳ (120 tháng) đối với đối tượng 2.

5. Hệ số, số lượng quy hoạch

- Hệ số quy hoạch đối với Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ủy ban Kiểm tra cấp ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030 và nhiệm kỳ 2030 - 2035: Hệ số quy hoạch từ **1,0 - 1,5** lần so với số lượng quy định.

- Số lượng quy hoạch đối với các chức danh cán bộ lãnh đạo chủ chốt: Mỗi chức danh quy hoạch không quá 03 người, 01 người không quy hoạch quá 03 chức danh ở cùng cấp phê duyệt quy hoạch (*không bao gồm các chức danh: Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ*).

6. Cơ cấu quy hoạch

- Cán bộ có trình độ khoa học công nghệ là: (i) Cán bộ có trình độ chuyên môn đại học trở lên của các ngành liên quan đến lĩnh vực khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; (ii) Cán bộ có trình độ chuyên môn đại học chuyên ngành khác và có bằng hoặc chứng chỉ đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn (từ 01 năm trở lên) do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp theo quy định; có ít nhất 02 năm trực tiếp đảm nhiệm công việc trong các dự án, chương trình khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị, địa phương và có sản phẩm, kết quả cụ thể.

- Đối với quy hoạch Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy và cán bộ lãnh đạo chủ chốt xã bảo đảm cơ cấu 3 độ tuổi (*khoảng cách giữa các độ tuổi ít nhất là 05 năm*); tỷ lệ cán bộ có trình độ khoa học công nghệ, cán bộ trẻ, cán bộ nữ theo quy định.

- *Đối với quy hoạch cấp ủy và các chức danh lãnh đạo, quản lý các cấp:*

+ Phân đầu quy hoạch theo cơ cấu ba độ tuổi (*khoảng cách giữa các độ tuổi ít nhất là 05 năm*), tỷ lệ cán bộ có trình độ khoa học công nghệ, cán bộ trẻ, cán bộ nữ phù hợp với địa phương, cơ quan, đơn vị, lĩnh vực công tác.

+ Phân đầu cơ cấu, tỉ lệ quy hoạch cấp ủy và các chức danh lãnh đạo, quản lý các cấp theo hướng: cán bộ có trình độ khoa học công nghệ từ 15% trở lên; cán bộ nữ từ 25% trở lên; cán bộ trẻ từ 15% trở lên.

7. Về quản lý quy hoạch

- Căn cứ vào kết quả phê duyệt quy hoạch, tiêu chuẩn, điều kiện của chức danh quy hoạch và yêu cầu, nhiệm vụ; các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện kế hoạch luân chuyển, đào tạo, bồi dưỡng, tạo điều kiện để cán bộ phân đầu, rèn luyện, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh quy hoạch theo quy định.

- Việc đào tạo, bồi dưỡng, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử và sắp xếp, bố trí cán bộ phải bám sát vào quy hoạch cán bộ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Định kỳ hằng năm, Ban Thường vụ Đảng ủy xã, các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo việc rà soát, đánh giá chất lượng, cơ cấu nguồn cán bộ trong quy hoạch để kịp thời điều chỉnh, bổ sung quy hoạch theo quy định.

8. Về các trường hợp đưa ra khỏi quy hoạch

8.1. Đưa ra khỏi quy hoạch nhiệm kỳ 2025 - 2030; 2026 - 2031

- Căn cứ hệ số, số lượng, đối tượng, độ tuổi, điều kiện, tiêu chuẩn; phẩm chất, năng lực, kết quả nhận xét, đánh giá cán bộ và tình hình thực tiễn của đội ngũ cán bộ tại cơ quan, đơn vị, cấp có thẩm quyền xem xét, rà soát quy hoạch cán bộ để kết quả bảo đảm số lượng quy hoạch đúng quy định (*01 chức danh không quá 03 người, 01 người không quy hoạch quá 03 chức danh ở cùng cấp; hệ số quy hoạch cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy và ủy ban kiểm tra cấp ủy từ 1,0 - 1,5 lần so với số lượng theo quy định*); đưa ra khỏi quy hoạch những trường hợp không bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện, độ tuổi, đối tượng theo Quy định số 145-QĐ/TU, ngày 30/12/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy và Quy định của Ban Thường vụ Đảng ủy về phân cấp quản lý cán bộ và quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, tạm đình chỉ công tác, cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm đối với cán bộ; lấy vị trí công tác hiện tại của cán bộ làm cơ sở để xác định đối tượng rà soát, bổ sung quy hoạch.

- Thống nhất thời điểm tính tuổi để phê duyệt kết quả rà soát, đưa ra khỏi quy hoạch nhiệm kỳ 2025 - 2030, 2026 - 2031 đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý là **tháng 3/2026**. Đưa ra khỏi quy hoạch đối với các đồng chí không đủ thời gian công tác **5 năm** (60 tháng)², nam sinh từ tháng **02/1969**, nữ sinh từ tháng **8/1972** trở về trước; các trường hợp thuộc Điều 29, Quy định số 145- QĐ/TU, ngày 30/12/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy (đương nhiên đưa ra khỏi quy hoạch)

8.2. Đương nhiên đưa ra khỏi quy hoạch

- Đối với cán bộ bị thi hành kỷ luật, sau khi cấp có thẩm quyền ban hành quyết định kỷ luật, thì các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị phải kịp thời quyết định hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền đưa ngay ra khỏi quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý.

- Đối với các trường hợp còn lại, thì thực hiện kết hợp vào thời điểm rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm gần nhất theo quy định.

9. Về quy trình thực hiện

² Tuổi được tính theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP, ngày 18/11/2020 của Chính phủ quy định về tuổi nghỉ hưu.

Thực hiện rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ hiện tại và xây dựng quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ kế tiếp tiến hành **01 bước** đối với rà soát, đưa ra khỏi quy hoạch và **04 bước** đối với xây dựng, bổ sung quy hoạch theo Quy định của Ban Thường vụ Đảng ủy về phân cấp quản lý cán bộ và quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, tạm đình chỉ công tác, cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm đối với cán bộ và Mục II, Phụ lục 3, Quy định số 145-QĐ/TU, ngày 30/12/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy tại **Phụ lục 2 (kèm theo)**.

III. NỘI DUNG, HỒ SƠ VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Cấp cơ sở

Các cấp ủy, phòng, ban, cơ quan, đơn vị hoàn thành và gửi về Ban Thường vụ Đảng ủy qua Ban xây dựng Đảng Đảng ủy.

Thời hạn hoàn thành trước ngày 13/02/2026.

2. Họp Thường trực Đảng ủy (Bước chuẩn bị)

2.1. Thời gian: Trước ngày 18/02/2026.

2.2. Nội dung:

Cho ý kiến về tài liệu trình Hội nghị Ban Thường vụ Đảng ủy:

(1) Tờ trình báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy về việc (đưa ra, bổ sung) cán bộ lãnh đạo quản lý đối với các cấp ủy trực thuộc Đảng ủy; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã; các ban, phòng, cơ quan, đơn vị xã nhiệm kỳ 2025 - 2030; 2026 - 2031 và nhiệm kỳ 2030 - 2035; 2031 - 2036.

(2) Tờ trình báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy về rà soát, bổ sung quy hoạch Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy và cán bộ lãnh đạo chủ chốt xã nhiệm kỳ 2025-2030; 2026-2031; xây dựng quy hoạch Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy và cán bộ lãnh đạo chủ chốt xã nhiệm kỳ 2030 - 2035; 2031 - 2036 (kèm theo Quy trình giới thiệu nhân sự).

- Danh sách:

(1) Nhân sự đưa ra khỏi quy hoạch Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy và cán bộ lãnh đạo chủ chốt xã nhiệm kỳ 2025 - 2030; 2026 - 2031.

(2) Nguồn nhân sự bổ sung quy hoạch Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy và cán bộ lãnh đạo chủ chốt xã nhiệm kỳ 2025 - 2030; 2026 - 2031 và nhiệm kỳ 2030 - 2035; 2031 - 2036.

(3) Nhân sự đưa ra khỏi quy hoạch các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý diện Đảng ủy quản lý nhiệm kỳ 2025 - 2030; 2026 - 2031.

(4) Nhân sự bổ sung quy hoạch các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý diện Đảng ủy quản lý nhiệm kỳ 2025 - 2030; 2026 - 2031 và xây dựng quy hoạch các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý diện Đảng ủy quản lý nhiệm kỳ 2030 - 2035; 2031 - 2036.

3. Thẩm định, nhận xét, đánh giá nguồn cán bộ quy hoạch

3.1. Thời gian: Trước ngày 22/02/2026.

3.2. Nội dung:

(1) Ban Xây dựng đảng Đảng ủy xin ý kiến thẩm định, nhận xét, đánh giá của cơ quan liên quan đối với nhân sự dự kiến bổ sung quy hoạch:

- Ý kiến thẩm định của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, Công an xã về nhân sự dự kiến giới thiệu bổ sung quy hoạch.

- Ý kiến nhận xét, đánh giá của cấp ủy, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị nơi cán bộ công tác về: (i) Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức, kỷ luật, đoàn kết nội bộ và thực hiện các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên; (ii) năng lực công tác và kết quả thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao; (iii) uy tín và chiều hướng triển vọng phát triển.

- Ý kiến trao đổi của Đảng ủy Công an thành phố, Đảng ủy Quân sự thành phố về việc giới thiệu nguồn nhân sự là lãnh đạo Công an xã, Ban Chỉ huy Quân sự xã bổ sung quy hoạch Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030.

- Thẩm định về tiêu chuẩn chính trị đối với nguồn nhân sự giới thiệu quy hoạch.

(2) Ban Xây dựng đảng Đảng ủy tổng hợp kết quả thẩm định, nhận xét, đánh giá đối với nguồn cán bộ giới thiệu quy hoạch báo cáo Thường trực Đảng ủy (nếu thấy cần thiết).

(3) Tham mưu Thường trực Đảng ủy xin ý kiến các cơ quan liên quan đối với nhân sự giới thiệu bổ sung quy hoạch (nếu có).

4. Hội nghị Ban Thường vụ Đảng ủy (Bước 1)

4.1. Thời gian: Trước ngày 24/02/2026.

4.2. Nội dung:

(1) Nghe báo cáo của Ban Xây dựng đảng Đảng ủy về kết quả rà soát, đánh giá nguồn cán bộ quy hoạch Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy và cán bộ lãnh đạo chủ chốt xã nhiệm kỳ 2025 - 2030; 2026 - 2031 và nhiệm kỳ 2030 - 2035; 2031 - 2036.

(2) Bỏ phiếu biểu quyết:

- Bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý đối với các cấp ủy trực thuộc Đảng ủy; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã; các ban, phòng, cơ quan, đơn vị thuộc xã nhiệm kỳ 2025 - 2030; 2026 - 2031; Xây dựng quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý đối với các cấp ủy trực thuộc Đảng ủy; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã; các ban, phòng, cơ quan, đơn vị thuộc xã nhiệm kỳ 2030 - 2035; 2031 - 2036.

- Đưa ra khỏi quy hoạch Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy và cán bộ lãnh đạo chủ chốt xã 2025 - 2030; 2026 - 2031.

Đưa ra khỏi quy hoạch đối với những trường hợp không đủ điều kiện, tiêu chuẩn (không thực hiện quy trình bỏ phiếu đối với các trường hợp tại Điều 29 Quy

định số 145-QĐ/TU, ngày 30/12/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy và Quy định của Ban Thường vụ Đảng ủy về phân cấp quản lý cán bộ và quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, tạm đình chỉ công tác, cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm đối với cán bộ).

- *Nguyên tắc:*

+ Những đồng chí có trên **50%** tổng số Ủy viên Ban Thường vụ được triệu tập đồng ý thì đề xuất đưa ra khỏi quy hoạch.

+ Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ **30%** trở lên so với tổng số Ủy viên Ban Thường vụ được triệu tập để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

(3) Thảo luận, cho ý kiến tham gia và thông qua danh sách bổ sung quy hoạch Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy và cán bộ lãnh đạo chủ chốt xã nhiệm kỳ 2025 - 2030; 2026 - 2031 và xây dựng quy hoạch Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy và cán bộ lãnh đạo chủ chốt xã nhiệm kỳ 2030 - 2035; 2031 - 2036 để lấy ý kiến giới thiệu tại hội nghị cán bộ chủ chốt xã.

5. Hội nghị cán bộ chủ chốt xã (Bước 2)

5.1. Thời gian: Trước ngày **24/02/2026**.

5.2. Nội dung: Lấy ý kiến phát hiện, bỏ phiếu giới thiệu quy hoạch:

Nhân sự giới thiệu bổ sung quy hoạch Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy và cán bộ lãnh đạo chủ chốt xã nhiệm kỳ 2025 - 2030; 2026 - 2031 và xây dựng quy hoạch Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy và cán bộ lãnh đạo chủ chốt xã nhiệm kỳ 2030 - 2035; 2031 - 2036.

- Thành phần: Ủy viên Đảng ủy; cấp trưởng các tổ chức chính trị - xã hội, các phòng, ban, đơn vị; bí thư các cấp ủy trực thuộc.

Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ **50%** trở lên so với tổng số cán bộ chủ chốt có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

6. Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ xã (Bước 3)

6.1. Thời gian: Trước ngày **24/02/2026**.

6.2. Nội dung:

- Nghe báo cáo kết quả giới thiệu nhân sự quy hoạch tại Bước 2.

- Thảo luận, bỏ phiếu giới thiệu nhân sự:

Nhân sự giới thiệu bổ sung quy hoạch Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy và cán bộ lãnh đạo chủ chốt xã nhiệm kỳ 2025 - 2030; 2026 - 2031 và xây dựng quy hoạch Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy và cán bộ lãnh đạo chủ chốt xã nhiệm kỳ 2030 - 2035; 2031 - 2036.

Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên **50%** so với tổng số Ủy viên Ban Chấp hành có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

7. Hội nghị Ban Thường vụ Đảng ủy (Bước 4)

7.1. Thời gian: Trước ngày **26/02/2026**.

7.2. Nội dung:

- Nghe báo cáo kết quả giới thiệu nhân sự quy hoạch tại Bước 2 và Bước 3.
- Thảo luận, bỏ phiếu biểu quyết giới thiệu nhân sự:

Nhân sự giới thiệu bổ sung quy hoạch Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy và cán bộ lãnh đạo chủ chốt xã nhiệm kỳ 2025 - 2030; 2026 - 2031 và xây dựng quy hoạch Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy và cán bộ lãnh đạo chủ chốt xã nhiệm kỳ 2030 - 2035; 2031 - 2036.

Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên **50%** so với tổng số Ủy viên Ban Thường vụ được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định.

Trường hợp có từ 02 người trở lên có số phiếu bằng nhau trên 50%, thì đồng chí Bí thư Đảng ủy xem xét, quyết định lựa chọn nhân sự.

*** Lưu ý:**

- Các hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt.
- Kết quả kiểm phiếu ở bước 1, 4 được công bố tại hội nghị; đối với bước 2, 3 không công bố tại các hội nghị.

8. Phê duyệt quy hoạch

8.1. Thời gian: Hoàn thành trước ngày **01/3/2026**.

8.2. Nội dung:

Căn cứ kết quả biểu quyết tại Hội nghị Ban Thường vụ Đảng ủy (*Bước 4*) Ban Thường vụ Đảng ủy:

(1) Xem xét quyết định phê duyệt quy hoạch;

(2) Trình Ban Thường vụ Thành ủy (qua Ban Tổ chức Thành ủy) xem xét, phê duyệt quy hoạch Ban Thường vụ Đảng ủy và các chức danh cán bộ lãnh đạo chủ chốt xã nhiệm kỳ 2025-2030; 2026-2031 theo phân cấp và xây dựng quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2030 - 2035, 2031 - 2036.

9. Báo cáo Ban Tổ chức Thành ủy

9.1. Thời gian: Hoàn thành trước ngày **05/03/2026**.

9.2. Nội dung:

Căn cứ kết quả biểu quyết tại Hội nghị Ban Thường vụ Đảng ủy (*Bước 4*) Ban Xây dựng đảng Đảng ủy trình Thường trực Đảng ủy ký Tờ trình báo cáo Ban Tổ chức Thành ủy:

(1) Bảng tổng hợp kết quả kiểm phiếu rà soát, đưa ra khỏi quy hoạch Ban Thường vụ Đảng ủy và các chức danh cán bộ lãnh đạo chủ chốt xã nhiệm kỳ 2025 - 2030; 2026 - 2031.

(2) Bảng tổng hợp kết quả kiểm phiếu nhân sự giới thiệu quy hoạch (rà soát, bổ sung) quy hoạch Ban Thường vụ Đảng ủy và các chức danh cán bộ lãnh đạo chủ chốt xã nhiệm kỳ 2025 - 2030; 2026 - 2031; Xây dựng quy hoạch Ban Thường vụ Đảng ủy và các chức danh cán bộ lãnh đạo chủ chốt xã nhiệm kỳ 2030 - 2035; 2031 - 2036.

(3) Danh sách sau rà soát, bổ sung nhân sự quy hoạch Ban Thường vụ Đảng ủy và các chức danh cán bộ lãnh đạo chủ chốt xã nhiệm kỳ 2025 - 2030; 2026 - 2031 và xây dựng nhân sự quy hoạch Ban Thường vụ Đảng ủy và các chức danh cán bộ lãnh đạo chủ chốt xã nhiệm kỳ 2030 - 2035; 2031 - 2036.

10. Hồ sơ đề nghị phê duyệt quy hoạch cán bộ

Đối với các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý diện Ban Thường vụ Đảng ủy quản lý đề nghị phê duyệt quy hoạch, đề nghị các đơn vị gửi về Đảng ủy qua Ban Xây dựng đảng Đảng ủy **02 bộ hồ sơ** gồm:

- (1) Tờ trình đề nghị phê duyệt quy hoạch cán bộ;
- (2) Biên bản hội nghị và Biên bản kiểm phiếu các bước;
- (3) Bảng tổng hợp kết quả kiểm phiếu ở các bước (*Biểu 2A gửi kèm*);
- (4) Các danh sách (*Biểu 1A, 3A, 4A gửi kèm*);
- (5) Hồ sơ cá nhân gồm 10 mục (*theo Phụ lục 6, Quy định số 145-QĐ/TU, ngày 30/12/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy và Quy định của Ban Thường vụ Đảng ủy về phân cấp quản lý cán bộ và quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, tạm đình chỉ công tác, cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm đối với cán bộ*).

Đề nghị các đơn vị gửi hồ sơ cá nhân đề nghị phê duyệt quy hoạch các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý diện Ban Thường vụ Đảng ủy quản lý về Đảng ủy qua Ban Xây dựng đảng Đảng ủy **trước ngày 10/02/2026** để tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy.

Lưu ý: Ngoài bộ hồ sơ gửi bằng văn bản giấy, đề nghị gửi danh sách bản điện tử qua đồng chí Dương Thị Bích, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Trưởng ban, Ban Xây dựng Đảng.

IV. QUY TRÌNH QUY HOẠCH CÁC CHỨC DANH CÁN BỘ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ

1. Quy trình quy hoạch đầu nhiệm kỳ và rà soát, bổ sung quy hoạch từ nguồn nhân sự tại chỗ

(1) Xây dựng kế hoạch quy hoạch đầu nhiệm kỳ

Căn cứ cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi, tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số, cán bộ có trình độ khoa học, công nghệ theo quy định; trên cơ sở tình hình đội ngũ cán bộ và yêu cầu nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, cấp ủy, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị chỉ đạo thực hiện các công việc sau: (i) Xây dựng kế hoạch quy hoạch cán bộ của cơ quan, đơn vị. (ii) Tiến hành rà soát, đánh giá nguồn cán bộ để dự kiến danh sách nguồn nhân sự cơ bản đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy quản lý.

(2) Quy trình quy hoạch

Gồm 4 bước, thành phần tham dự hội nghị tương tự như đối với việc kiện toàn, giới thiệu cán bộ ứng cử tại Phụ lục 4 kèm theo Quy định này.

* **Bước 1:** Hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 1)

Trên cơ sở tổng hợp, tập thể lãnh đạo: (i) Thảo luận, thông qua kế hoạch triển khai công tác quy hoạch cán bộ của cơ quan, đơn vị và danh sách nguồn nhân sự cơ bản đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định. (ii) Bỏ phiếu đưa ra khỏi quy hoạch đối với những trường hợp không đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định (trừ các trường hợp đương nhiên ra khỏi quy hoạch). (iii) Ghi phiếu định hướng giới thiệu nhân sự quy hoạch.

- Nguyên tắc:

+ Những đồng chí có trên 50% tổng số người được triệu tập đồng ý đưa ra khỏi quy hoạch thì báo cáo, đề xuất đưa ra khỏi quy hoạch.

+ Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% trở lên so với tổng số người được triệu tập để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

* **Bước 2:** Tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt (hoặc hội nghị toàn thể cơ quan, đơn vị)

- Trên cơ sở kết quả định hướng giới thiệu nhân sự ở bước 1, hội nghị tiến hành thảo luận và phát hiện, ghi phiếu giới thiệu nhân sự quy hoạch (bằng phiếu kín).

- Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

* **Bước 3:** Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo mở rộng

- Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, hội nghị tiến hành thảo luận và ghi phiếu giới thiệu nhân sự quy hoạch (bằng phiếu kín).

- Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

*** Bước 4:** Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 2).

Căn cứ cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và kết quả giới thiệu nhân sự ở các bước, tập thể lãnh đạo tiến hành thảo luận và ghi phiếu biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín) để đưa vào danh sách đề nghị phê duyệt quy hoạch.

Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định.

Trường hợp ở cuối danh sách có từ 02 người trở lên có số phiếu bằng nhau trên 50% thì giao người đứng đầu xem xét, quyết định lựa chọn nhân sự.

*** Lưu ý:**

- Các hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt.

- Kết quả kiểm phiếu ở bước 1, 4 được công bố tại hội nghị; đối với bước 2, 3 không công bố tại các hội nghị.

2. Quy trình rà soát, bổ sung quy hoạch đối với nguồn nhân sự từ nơi khác

*** Bước 1:** Chuẩn bị và xác định nguồn quy hoạch

Căn cứ cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi, tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ có trình độ khoa học, công nghệ theo quy định; đồng thời, trên cơ sở kết quả phê duyệt quy hoạch cán bộ, cấp ủy, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị chỉ đạo thực hiện các công việc sau: (i) Tiến hành rà soát, đánh giá nguồn cán bộ tại chỗ (trong quy hoạch và ngoài quy hoạch); trong đó, phân tích và xác định rõ cơ cấu, số lượng, chuyên ngành đào tạo, chức danh quy hoạch mà cơ quan, đơn vị hiện còn thiếu nguồn nhân sự hoặc có nhưng chưa đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện, yêu cầu đặt ra cần giới thiệu bổ sung quy hoạch từ nguồn nhân sự từ nơi khác. (ii) Nghiên cứu, đề xuất danh sách nguồn nhân sự từ nơi khác đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và yêu cầu nhiệm vụ của địa phương, cơ quan, đơn vị.

*** Bước 2:** Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 1)

Trên cơ sở tổng hợp, tập thể lãnh đạo: (i) Thảo luận, phân tích, xác định cơ cấu, số lượng chức danh quy hoạch; đồng thời, thông qua danh sách nguồn nhân sự từ nơi khác. (ii) Ghi phiếu định hướng giới thiệu nhân sự quy hoạch.

Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người được triệu tập.

* **Bước 3:** Trao đổi với nhân sự và lấy ý kiến tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị nơi cán bộ công tác

Đại diện tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị gặp gỡ, trao đổi với nhân sự dự kiến giới thiệu quy hoạch; đồng thời, có văn bản lấy ý kiến của tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị nơi cán bộ công tác về dự kiến chức danh quy hoạch; nhận xét, đánh giá đối với cán bộ và cung cấp hồ sơ nhân sự theo quy định.

* **Bước 4:** Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 2)

Tập thể lãnh đạo tiến hành thảo luận và ghi phiếu biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín) để đưa vào danh sách đề nghị phê duyệt quy hoạch.

Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định.

Trường hợp ở cuối danh sách có từ 02 người trở lên có số phiếu bằng nhau trên 50% thì giao người đứng đầu xem xét, quyết định lựa chọn nhân sự.

* **Lưu ý:**

- Các hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt.

- Thành phần hội nghị ở các bước tương tự như thành phần trong quy trình quy hoạch đầu nhiệm kỳ và rà soát, bổ sung quy hoạch từ nguồn nhân sự tại chỗ.

- Kết quả kiểm phiếu ở bước 2, 4 được công bố tại hội nghị.

3. Tiến độ hoàn thành

Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị trực thuộc xã hoàn thành việc quy hoạch các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý xong trước ngày **20/02/2026**.

Hoàn thiện hồ sơ, báo cáo về Ban Thường vụ Đảng ủy (quan Ban Xây dựng Đảng).

Hồ sơ quy hoạch thực hiện theo Phụ lục 6 **Quy định** của Ban Thường vụ Đảng ủy về phân cấp quản lý cán bộ và quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, tạm đình chỉ công tác, cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm đối với cán bộ

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy trực thuộc Đảng ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các ban, phòng, cơ quan, đơn vị thuộc xã:

- Căn cứ Kế hoạch của Ban Thường vụ Đảng ủy, chỉ đạo cấp ủy, cơ quan, đơn vị trực thuộc theo phân cấp quản lý cán bộ triển khai rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2025 - 2030; 2026 - 2031 và xây dựng quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2030 - 2035; 2031 - 2036 theo quy định và phê duyệt các chức danh lãnh đạo, quản lý ở cấp mình theo thẩm quyền.

- Hoàn thành và báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy xem xét, phê duyệt quy hoạch các chức danh cán bộ lãnh đạo quản lý diện Ban Thường vụ Đảng ủy (*qua Ban Xây dựng đảng Đảng ủy*), thời gian **trước ngày 13/02/2026**.

2. Ban Xây dựng đảng Đảng ủy

- Tham mưu phê duyệt kết quả sau rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý đối với các cấp ủy trực thuộc Đảng ủy; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã; các ban, phòng, cơ quan, đơn vị thuộc xã nhiệm kỳ 2025 - 2030; 2026 - 2031 và xây dựng quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý đối với các cấp ủy trực thuộc Đảng ủy; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã; các ban, phòng, cơ quan, đơn vị thuộc xã nhiệm kỳ 2030 - 2035; 2031 - 2036.

- Chủ trì tham mưu thực hiện quy trình, nội dung về công tác rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ theo kế hoạch; chuẩn bị hồ sơ, tài liệu báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy phê duyệt quy hoạch theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định về nhân sự bổ sung quy hoạch; tổng hợp kết quả thẩm định, nhận xét, đánh giá cán bộ của cơ quan có thẩm quyền liên quan.

3. Văn phòng Đảng ủy chủ trì, phối hợp với Ban Xây dựng đảng Đảng ủy chuẩn bị cơ sở vật chất, tài liệu, sắp xếp thời gian tổ chức các hội nghị thực hiện quy trình rà soát, bổ sung và xây dựng quy hoạch cán bộ.

4. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phối hợp với Ban Xây dựng đảng Đảng ủy trong việc thẩm định về nhân sự quy hoạch; giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo liên quan đến nhân sự quy hoạch (*nếu có*).

Căn cứ tình hình thực tiễn, trong trường hợp cần thiết, Ban Xây dựng đảng Đảng ủy chủ trì phối hợp với Văn phòng Đảng ủy đề xuất Thường trực Đảng ủy điều chỉnh thời gian tổ chức các hội nghị cho phù hợp./.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Thành ủy (để báo cáo),
- Đồng chí Đào Trọng Đức, UVBTVTU, Phó Chủ tịch HĐND Thành phố phụ trách Đảng bộ xã (để báo cáo),
- Các đồng chí Ủy viên BTV Đảng ủy,
- Các cấp ủy trực thuộc Đảng ủy,
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc ĐU xã
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã,
- Các phòng, ban, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND xã,
- Các trường học công lập thuộc xã,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

Phạm Quốc Hiệu

PHỤ LỤC 1
XÁC ĐỊNH TUỔI ĐỐI VỚI CÁC CHỨC DANH QUY HOẠCH
(Kèm theo Kế hoạch số -KH/ĐU, ngày / /2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy)

I- Tuổi quy hoạch nhiệm kỳ hiện tại (tháng 3/2026)

- Đưa ra khỏi quy hoạch đối với các đồng chí không đủ thời gian công tác 5 năm (60 tháng); nam sinh từ tháng **02/1969**; nữ sinh từ tháng **8/1972** trở về trước.

- Bổ sung quy hoạch, cụ thể:

+ Đối tượng 1: Đủ tuổi công tác còn ít nhất 60 tháng trở lên. Nam sinh từ tháng **3/1969**; nữ sinh từ tháng **09/1972** trở lại đây.

+ Đối tượng 2: Đủ tuổi công tác còn ít nhất trọn 02 nhiệm kỳ (120 tháng) trở lên. Nam sinh từ tháng **3/1974**; nữ sinh từ tháng **3/1976** trở lại đây.

II- Tuổi quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp

1- Chức danh cấp ủy, lãnh đạo các ban, cơ quan của đảng, ủy ban kiểm tra các cấp nhiệm kỳ 2030 - 2035, 2031- 2036 (cấp xã tháng 7/2030, cấp thành phố tháng 9/2030).

Chức danh cấp ủy, lãnh đạo các ban, cơ quan của Đảng, ủy ban kiểm tra các cấp	Tuổi quy hoạch nhiệm kỳ 2030 - 2035, 2031 - 2036	
	Nam	Nữ
Cấp xã	Sinh từ tháng 7/1973 trở lại đây	Sinh từ tháng 7/1975 trở lại đây ³
Thành phố	Sinh từ tháng 9/1973 trở lại đây ⁴	Sinh từ tháng 9/1975 trở lại đây ⁵

2- Chức danh lãnh đạo, quản lý cơ quan Nhà nước nhiệm kỳ 2031 - 2036

Chức danh lãnh đạo, quản lý cơ quan nhà nước các cấp (cùng một thời điểm)	Tuổi quy hoạch nhiệm kỳ 2031-2036	
	Nam	Nữ

³ Ví dụ 1: Đồng chí Nguyễn Thị B (nữ) sinh tháng 7/1975, thì tuổi nghỉ hưu thực tế theo Nghị định số 135 là **60 tuổi - 55 tuổi** (tuổi tại thời điểm đại hội cấp xã tháng 7/2030) = **5 năm** công tác.

⁴ Ví dụ 2: Đồng chí Nguyễn Văn C (nam) sinh tháng 9/1973, thì tuổi nghỉ hưu thực tế theo Nghị định số 135 là **62 tuổi - 57 tuổi** (tuổi tại thời điểm đại hội cấp tỉnh tháng 9/2030) = **5 năm** công tác.

⁵ Ví dụ 3: Đồng chí Nguyễn Thị B (nữ) sinh tháng 9/1975, thì tuổi nghỉ hưu thực tế theo Nghị định số 135 là **60 tuổi - 55 tuổi** (tuổi tại thời điểm đại hội cấp tỉnh tháng 9/2030) = **5 năm** công tác.

	Sinh từ tháng 3/1974 trở lại đây ⁶	Sinh từ tháng 3/1976 trở lại đây ⁷
--	--	--

II- TUỔI QUY HOẠCH NHIỆM KỲ KẾ TIẾP ĐỐI VỚI ĐỐI TƯỢNG 2

Độ tuổi quy hoạch thực hiện theo quy định tại Khoản 2, Điều 25, Quy định số 145-QĐ/TU, ngày 30/12/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy; trong đó độ tuổi nghỉ hưu của cán bộ thực hiện theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP ngày 18/11/2020 của Chính phủ, cụ thể: *Nam là 62 tuổi, Nữ là 60 tuổi.*

III- TUỔI RÀ SOÁT, BỔ SUNG QUY HOẠCH HẰNG NĂM ĐỐI VỚI CẢ 02 ĐỐI TƯỢNG

Việc xác định độ tuổi rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm cho nhiệm kỳ kế tiếp và nhiệm kỳ hiện tại tại cơ bản thực hiện như phương pháp tính nêu tại Kế hoạch. Vào thời điểm rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm cho nhiệm kỳ hiện tại và nhiệm kỳ kế tiếp, cán bộ phải còn thời gian công tác ít nhất 1 nhiệm kỳ (60 tháng) đối với đối tượng 1 và ít nhất 2 nhiệm kỳ (120 tháng) đối với đối tượng 2.

⁶ Ví dụ 6: Đồng chí Nguyễn Văn C (nam) sinh tháng 3/1974, thì tuổi nghỉ hưu thực tế theo Nghị định số 135 là **62 tuổi - 57 tuổi** (tuổi thực tế tại thời điểm bầu cử Quốc hội, HĐND tháng 3/2031) = **5 năm** công tác.

⁷ Ví dụ 7: Đồng chí Nguyễn Thị B (nữ) sinh tháng 3/1976, thì tuổi nghỉ hưu thực tế theo Nghị định số 135 là **60 tuổi - 55 tuổi** (tuổi tại thời điểm bầu cử Quốc hội, HĐND tháng 3/2026) = **5 năm** công tác.

PHỤ LỤC 2

QUY TRÌNH QUY HOẠCH CÁC CHỨC DANH LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ (Kèm theo Kế hoạch số -KH/ĐU, ngày / /2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy)

I. Quy trình rà soát đưa ra khỏi quy hoạch

Thực hiện theo Mục II, Phụ lục 3, Quy định số 145-QĐ/TU, ngày 30/12/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy và Quy định của Ban Thường vụ Đảng ủy về phân cấp quản lý cán bộ và quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, tạm đình chỉ công tác, cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm đối với cán bộ, cụ thể như sau:

- Hội nghị tập thể lãnh đạo xem xét bỏ phiếu đưa ra khỏi quy hoạch đối với những trường hợp không đảm bảo về hệ số, số lượng, đối tượng, điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định. Thành phần hội nghị: (1) Đối với các xã, phường, đặc khu, đảng bộ cấp trên cơ sở trực thuộc Thành ủy là ban thường vụ cấp ủy; (2) Đối với các cơ quan chuyên trách tham mưu giúp việc, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Thành ủy và các sở, ban, ngành thành phố là cấp trưởng và cấp phó cơ quan, đơn vị (đối với đơn vị sự nghiệp bao gồm chủ tịch hội đồng).

- Nguyên tắc đưa ra khỏi quy hoạch (đối với những trường hợp phải thực hiện quy trình bỏ phiếu): Những đồng chí có trên 50% tổng số người được triệu tập đồng ý (bằng phiếu kín) đưa ra khỏi quy hoạch thì báo cáo, đề xuất đưa ra khỏi quy hoạch. Trường hợp có 02 người trở lên có số phiếu bằng nhau trên 50%, thì người đứng đầu xem xét, quyết định lựa chọn nhân sự đưa ra.

***Lưu ý:**

(1) Trường hợp sau khi bỏ phiếu đưa ra khỏi quy hoạch, nhưng số lượng cán bộ còn lại trong danh sách quy hoạch nhiều hơn số lượng quy định, thì hội nghị tiếp tục bỏ phiếu đưa ra để đảm bảo số lượng theo quy định.

(2) Trường hợp sau khi bỏ phiếu đưa ra khỏi quy hoạch, nhưng số lượng cán bộ còn lại trong danh sách quy hoạch ít hơn số lượng quy định, thì việc bổ sung quy hoạch để đủ số lượng theo quy định do tập thể lãnh đạo xem xét, quyết định. Nếu bổ sung thì thực hiện theo quy định về quy trình rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ hằng năm.

II. Quy trình quy hoạch các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý

1. Quy trình quy hoạch đầu nhiệm kỳ và rà soát, bổ sung quy hoạch từ nguồn nhân sự tại chỗ

(1) Xây dựng kế hoạch quy hoạch đầu nhiệm kỳ

Căn cứ cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi, tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ có trình độ khoa học, công nghệ theo quy định; trên cơ sở tình hình đội ngũ cán bộ và yêu cầu nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, ban thường

vụ cấp ủy, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị chỉ đạo cơ quan tổ chức, cán bộ thực hiện các công việc sau: (i) Xây dựng kế hoạch quy hoạch cán bộ của địa phương, cơ quan, đơn vị. (ii) Tiến hành rà soát, đánh giá nguồn cán bộ để dự kiến danh sách nguồn nhân sự cơ bản đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý thuộc diện Thành ủy quản lý.

(2) Quy trình quy hoạch

Gồm 4 bước, thành phần tham dự hội nghị tương tự như đối với việc kiện toàn, giới thiệu cán bộ ứng cử tại Phụ lục 4 kèm theo Quy định này.

Bước 1: Hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 1)

Trên cơ sở báo cáo của cơ quan tổ chức, cán bộ, tập thể lãnh đạo: (i) Thảo luận, thông qua kế hoạch triển khai công tác quy hoạch cán bộ của cơ quan, đơn vị và danh sách nguồn nhân sự cơ bản đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định. (ii) Bỏ phiếu đưa ra khỏi quy hoạch đối với những trường hợp không đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định (trừ các trường hợp đương nhiên ra khỏi quy hoạch). (iii) Ghi phiếu định hướng giới thiệu nhân sự quy hoạch.

- Nguyên tắc:

+ Những đồng chí có trên 50% tổng số người được triệu tập đồng ý đưa ra khỏi quy hoạch thì báo cáo, đề xuất đưa ra khỏi quy hoạch.

+ Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% trở lên so với tổng số người được triệu tập để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

Bước 2: Tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt

- Trên cơ sở kết quả định hướng giới thiệu nhân sự ở bước 1, hội nghị tiến hành thảo luận và phát hiện, ghi phiếu giới thiệu nhân sự quy hoạch (bằng phiếu kín).

- Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

Bước 3: Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo mở rộng

- Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, hội nghị tiến hành thảo luận và ghi phiếu giới thiệu nhân sự quy hoạch (bằng phiếu kín).

- Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

Bước 4: Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 2).

Căn cứ cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và kết quả giới thiệu nhân sự ở các bước, tập thể lãnh đạo tiến hành thảo luận và ghi phiếu biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín) để đưa vào danh sách đề nghị phê duyệt quy hoạch.

Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định.

Trường hợp ở cuối danh sách có từ 02 người trở lên có số phiếu bằng nhau trên 50% thì giao người đứng đầu xem xét, quyết định lựa chọn nhân sự.

*** Lưu ý:**

- Các hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt.

- Kết quả kiểm phiếu ở bước 1, 4 được công bố tại hội nghị; đối với bước 2, 3 không công bố tại các hội nghị.

2. Quy trình rà soát, bổ sung quy hoạch đối với nguồn nhân sự từ nơi khác

Bước 1: Chuẩn bị và xác định nguồn quy hoạch

Căn cứ cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi, tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ có trình độ khoa học, công nghệ theo quy định; đồng thời, trên cơ sở kết quả phê duyệt quy hoạch cán bộ, ban thường vụ cấp ủy, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị chỉ đạo cơ quan tham mưu về tổ chức, cán bộ thực hiện các công việc sau: (i) Tiến hành rà soát, đánh giá nguồn cán bộ tại chỗ (trong quy hoạch và ngoài quy hoạch); trong đó, phân tích và xác định rõ cơ cấu, số lượng, chuyên ngành đào tạo, chức danh quy hoạch mà địa phương, cơ quan, đơn vị hiện còn thiếu nguồn nhân sự hoặc có nhưng chưa đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện, yêu cầu đặt ra cần giới thiệu bổ sung quy hoạch từ nguồn nhân sự từ nơi khác. (ii) Nghiên cứu, đề xuất danh sách nguồn nhân sự từ nơi khác đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và yêu cầu nhiệm vụ của địa phương, cơ quan, đơn vị.

Bước 2: Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 1)

Trên cơ sở báo cáo của cơ quan tham mưu về tổ chức, cán bộ, tập thể lãnh đạo: (i) Thảo luận, phân tích, xác định cơ cấu, số lượng chức danh quy hoạch; đồng thời, thông qua danh sách nguồn nhân sự từ nơi khác. (ii) Ghi phiếu định hướng giới thiệu nhân sự quy hoạch.

Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người được triệu tập.

Bước 3: Trao đổi với nhân sự và lấy ý kiến tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị nơi cán bộ công tác

Đại diện tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị gặp gỡ, trao đổi với nhân sự dự kiến giới thiệu quy hoạch; đồng thời, có văn bản lấy ý kiến của tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị nơi cán bộ công tác về dự kiến chức danh quy hoạch; nhận xét, đánh giá đối với cán bộ và cung cấp hồ sơ nhân sự theo quy định.

Bước 4: Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 2)

Tập thể lãnh đạo tiến hành thảo luận và ghi phiếu biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín) để đưa vào danh sách đề nghị phê duyệt quy hoạch.

Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định.

Trường hợp ở cuối danh sách có từ 02 người trở lên có số phiếu bằng nhau trên 50% thì giao người đứng đầu xem xét, quyết định lựa chọn nhân sự.

*** Lưu ý:**

- Các hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt.
 - Thành phần hội nghị ở các bước tương tự như thành phần trong quy trình quy hoạch đầu nhiệm kỳ và rà soát, bổ sung quy hoạch từ nguồn nhân sự tại chỗ.
 - Kết quả kiểm phiếu ở bước 2, 4 được công bố tại hội nghị.
-

A. MẪU VĂN BẢN ĐỐI VỚI NGUỒN NHÂN SỰ TẠI CHỖ**PHỤ LỤC 3A****CẤP ỦY, TỔ CHỨC ĐẢNG,
CƠ QUAN, ĐƠN VỊ...**

*

*(đóng dấu)***ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM***..., ngày ... tháng ... năm ...***PHIẾU BIỂU QUYẾT****đưa ra khỏi quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý... nhiệm kỳ ...
(tại Hội nghị.....)**

Căn cứ tiêu chuẩn, điều kiện, cơ cấu, số lượng, ... và phẩm chất đạo đức, năng lực cán bộ; ban thường vụ cấp ủy (*tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị*)... đề nghị đồng chí cho biết ý kiến biểu quyết đưa ra khỏi quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý... nhiệm kỳ... và đánh dấu (X) vào ô tương ứng trong danh sách dưới đây:

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay	Giới thiệu/Biểu quyết	
				Đồng ý	Không đồng ý
I	Chức danh Bí thư cấp ủy				
1	Nguyễn Văn A				
2	...				
II	Chức danh Phó Bí thư cấp ủy				
1	...				
III	Chức danh				
1	...				

**CẤP ỦY, TỔ CHỨC ĐẢNG,
CƠ QUAN, ĐƠN VỊ...**

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

..., ngày ... tháng ... năm ...

*

(đóng dấu)

PHIẾU GIỚI THIỆU/ BIỂU QUYẾT
Quy hoạch (rà soát, bổ sung quy hoạch)
các chức danh lãnh đạo, quản lý... nhiệm kỳ ...
(tại Hội nghị.....)

Căn cứ tiêu chuẩn, điều kiện, cơ cấu, số lượng, ... và phẩm chất đạo đức, năng lực cán bộ; ban thường vụ cấp ủy (tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị)... đề nghị đồng chí cho biết ý kiến giới thiệu (biểu quyết) nhân sự quy hoạch (rà soát, bổ sung) các chức danh lãnh đạo, quản lý... nhiệm kỳ... và đánh dấu (X) vào ô tương ứng trong danh sách dưới đây:

STT	Họ và tên ⁸	Ngày sinh	Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay	Giới thiệu/Biểu quyết	
				Đồng ý	Không đồng ý
I	Chức danh Bí thư cấp ủy				
1	Nguyễn Văn A				
2	...				
II	Chức danh Phó Bí thư cấp ủy				
1	...				
III	Chức danh ...				
1	...				

Ý kiến khác (nếu có):.....

.....

NGƯỜI GIỚI THIỆU

⁸ Đưa danh sách các đồng chí bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện, được tin nhiệm giới thiệu ở bước trước theo quy định.

**CẤP ỦY (TỔ CHỨC ĐẢNG),
CƠ QUAN, ĐƠN VỊ).....***
Số -QĐ/.....**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

....., ngày.... tháng năm....

QUYẾT ĐỊNH**Phê duyệt quy hoạch (rà soát, bổ sung và xây dựng quy hoạch)
các chức danh cán bộ diện cấp ủy, tổ chức đảngquản lý
của cơ quan (đơn vị)nhiệm kỳ**

Căn cứ Quy định số ...-QĐ/ĐU ngày .../01/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy về phân cấp quản lý cán bộ và quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử, tạm đình chỉ công tác, cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm đối với cán bộ;

Căn cứ.....;

Xét đề nghị của cơ quan (đơn vị)....(tờ trình số ...-TTr/..., ngày .../.../...),

BAN THƯỜNG VỤ CẤP ỦY, TỔ CHỨC ĐẢNG**QUYẾT ĐỊNH**

Điều 1. Phê duyệt quy hoạch (rà soát, bổ sung và xây dựng quy hoạch) các chức danh cán bộ diện cấp ủy, tổ chức đảng ...quản lý của cơ quan (đơn vị)... nhiệm kỳ ... (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Ban Thường vụ cấp ủy, tổ chức đảng...có trách nhiệm định kỳ rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ theo đúng quy định hiện hành củavề công tác quy hoạch cán bộ; xây dựng kế hoạch và phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển đối với cán bộ có trong danh sách quy hoạch.

Điều 3. Văn phòng, Ban Xây dựng đảng Đảng ủy, Ban Thường vụ cấp ủy, tổ chức đảng, và các đồng chí có tên trong danh sách quy hoạch nêu tại Điều 1 thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3,

....

- Lưu:...

**T/M BAN THƯỜNG VỤ (TỔ
CHỨC ĐẢNG, CƠ QUAN, ĐƠN VỊ)***(Ký tên, đóng dấu)*

ĐẢNG ỦY XÃ VĨNH HẢI
CHI BỘ ... (hoặc tên cơ quan, đơn vị)

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
(hoặc tiêu đề chính quyền)

*
Số-TTr/ĐU(CB,.....)

..., ngày ... tháng ... năm 2026

TỜ TRÌNH

về việc đề nghị phê duyệt danh sách sau rà soát, bổ sung quy hoạch cấp ủy (đối với đơn vị có QH cấp ủy), các chức danh cán bộ lãnh đạo quản lý nhiệm kỳ 2025-2030, 2026-2031 và xây dựng quy hoạch cấp ủy (đối với đơn vị có QH cấp ủy), các chức danh cán bộ lãnh đạo quản lý nhiệm kỳ 2030-2035, 2031-2036

Kính gửi: Ban Thường vụ Đảng ủy

Căn cứ Quy định số ...-QĐ/ĐU ngày .../01/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy về phân cấp quản lý cán bộ và quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử, tạm đình chỉ công tác, cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm đối với cán bộ; Kế hoạch số ...-KH/ĐU ngày /01/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy về rà soát, bổ sung quy hoạch Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy và cán bộ lãnh đạo xã nhiệm kỳ 2025-2030; 2026-2031 và xây dựng quy hoạch Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy và cán bộ lãnh đạo xã nhiệm kỳ 2030-2035, 2031-2036.

Đảng ủy (cấp ủy chi bộ, cơ quan, đơn vị) ... trình Ban Thường vụ Đảng ủy về danh sách sau rà soát, bổ sung cấp ủy, các chức danh cán bộ lãnh đạo diện Ban Thường vụ Đảng ủy quản lý nhiệm kỳ 2025-2030, 2026-2031 và nhiệm kỳ 2030-2035, 2031-2036, cụ thể như sau:

I. Nhiệm kỳ 2025 – 2030 (hoặc 2026 – 2031):

1. Đưa ra khỏi quy hoạch:... đồng chí;
2. Bổ sung quy hoạch: ...đồng chí;
3. Số lượng các chức danh được quy hoạch sau rà soát, bổ sung:...

Trong đó:

- Đối với Ban Chấp hành: ... đồng chí
- + Cán bộ có trình độ khoa học công nghệ: ... đồng chí (chiếm %)
- + Cán bộ trẻ: ... đồng chí (chiếm %)
- + Cán bộ nữ: ... đồng chí (chiếm %)
- Đối với Ban Thường vụ: ... đồng chí
- + Cán bộ có trình độ khoa học công nghệ: ... đồng chí (chiếm %)
- + Cán bộ trẻ: ... đồng chí (chiếm %)
- + Cán bộ nữ: ... đồng chí (chiếm %)

- Đối với cán bộ lãnh đạo quản lý: đồng chí
 - + Cán bộ có trình độ khoa học công nghệ: ... đồng chí (chiếm %)
 - + Cán bộ trẻ: ... đồng chí (chiếm %)
 - + Cán bộ nữ: ... đồng chí (chiếm %)
- (có danh sách kèm theo)*

II. Nhiệm kỳ 2030 - 2035 (hoặc 2031 - 2036):

1. Xây dựng quy hoạch:... đồng chí;
2. Số lượng các chức danh được quy hoạch sau rà soát, bổ sung:...

Trong đó:

- Đối với Ban Chấp hành: ... đồng chí
 - + Cán bộ có trình độ khoa học công nghệ: ... đồng chí (chiếm %)
 - + Cán bộ trẻ: ... đồng chí (chiếm %)
 - + Cán bộ nữ: ... đồng chí (chiếm %)
 - Đối với Ban Thường vụ: ... đồng chí
 - + Cán bộ có trình độ khoa học công nghệ: ... đồng chí (chiếm %)
 - + Cán bộ trẻ: ... đồng chí (chiếm %)
 - + Cán bộ nữ: ... đồng chí (chiếm %)
 - Đối với cán bộ lãnh đạo quản lý: đồng chí
 - + Cán bộ có trình độ khoa học công nghệ: ... đồng chí (chiếm %)
 - + Cán bộ trẻ: ... đồng chí (chiếm %)
 - + Cán bộ nữ: ... đồng chí (chiếm %)
- (có danh sách kèm theo)*

Trên đây là danh sách sau rà soát quy hoạch cấp ủy, các chức danh cán bộ lãnh đạo quản lý nhiệm kỳ 2025-2030, 2026-2031 và nhiệm kỳ 2030-2035, 2031-2036 Đảng ủy (*cấp ủy chi bộ, cơ quan, đơn vị*).... xây dựng, trình Ban Thường vụ Đảng ủy xem xét, quyết định./.

T/M

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Đảng ủy,
- Ban Xây dựng đảng Đảng ủy,
- Lưu Đảng ủy (*Chi bộ, cơ quan, đơn vị*)...

Ghi chú: - Tài liệu chỉ mang tính chất tham khảo, các cấp ủy cơ sở, cơ quan, đơn vị có trách nhiệm nghiên cứu cụ thể hóa theo thẩm quyền đã được phân cấp trong quá trình triển khai thực hiện công tác quy hoạch.

- Ngoài các biểu mẫu trên, các cấp ủy, cơ quan, đơn vị tổng hợp kết quả trên 4 file Excel (**Biểu 1A, 2A, 3A, 4A**) gửi kèm Kế hoạch này báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy.

B. MẪU VĂN BẢN ĐỐI VỚI NGUỒN NHÂN SỰ TỪ NƠI KHÁC

(1). Công văn xin ý kiến giới thiệu quy hoạch

.....
 *
 Số-CV/..., ngày tháng 01 năm 2026
 V/v trao đổi nhân sự quy hoạch
 chức danh cán bộ diện Đảng ủy quản lý

Kính gửi:

 Thực hiện Kế hoạch số-KH/ĐU ngày .../01/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy về rà soát, bổ sung quy hoạch Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy và cán bộ lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2025-2030; 2026-2031 và xây dựng quy hoạch Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy và cán bộ lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2030-2035; 2031-2036;

Qua rà soát kết quả quy hoạch cán bộ diện Ban Thường vụ Đảng ủy nhiệm kỳ 2025-2030; 2026-2031 và nhiệm kỳ 2030-2035; 2031-2036 đã được phê duyệt, Đảng ủy dự kiến bổ sung quy hoạch chức danh Bí thư/ Phó Bí thư cấp ủy nhiệm kỳ 2025-2030 đối với đồng chí **Nguyễn Văn A**,

Tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị/ cấp ủy kính đề nghị

- Cho ý kiến về chức danh dự kiến quy hoạch đối với đồng chí

.....
 - Nhận xét, đánh giá đối với đồng chí và cung cấp hồ sơ cán bộ của đồng chí (Hồ sơ theo Phụ lục 3, Quy định số ...-QĐ/ĐU ngày .../01/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy).

Văn bản cho ý kiến và hồ sơ cán bộ, gửi về cơ quan, đơn vị/ cấp ủy..... trước ngày

Trân trọng cảm ơn!

T/M.....

Nơi nhận:

- Như trên,
- Lưu Đảng ủy.

(2). Công văn cho ý kiến giới thiệu quy hoạch

.....

.....

*

Số -CV/...

....., ngày tháng 01 năm 2026

V/v cho ý kiến giới thiệu quy hoạch cán bộ

Kính gửi:

Phúc đáp Công văn số ngày .../01/2026 của về việc trao đổi nhân sự quy hoạch

Căn cứ Quy định số ...-QĐ/ĐU ngày .../01/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy về phân cấp quản lý cán bộ và quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử, tạm đình chỉ công tác, cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm đối với cán bộ;

Tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị... đồng ý với dự kiến của về việc giới thiệu đồng chí **Nguyễn Văn A**,..... quy hoạch chức danh nhiệm kỳ

(Có Nhận xét, đánh giá và hồ sơ nhân sự gửi kèm)

.....trao đổi ý kiến đểxem xét, quyết định theo thẩm quyền./.

T/M

Nơi nhận:

- Như trên,
- Lưu

**CẤP ỦY, TỔ CHỨC ĐẢNG,
CƠ QUAN, ĐƠN VỊ...**

*

(đóng dấu)

.....
..., ngày ... tháng ... năm ...

PHIẾU BIỂU QUYẾT GIỚI THIỆU
bổ sung quy hoạch chức danh lãnh đạo, quản lý... nhiệm kỳ ...
(tại Hội nghị tập thể lãnh đạo/ cấp ủy)

Căn cứ tiêu chuẩn, điều kiện, cơ cấu, số lượng, ... và phẩm chất đạo đức, năng lực cán bộ; cấp ủy (cơ quan, đơn vị)... đề nghị đồng chí cho biết ý kiến biểu quyết giới thiệu nhân sự bổ sung quy hoạch chức danh lãnh đạo, quản lý... nhiệm kỳ... và đánh dấu (X) vào ô tương ứng trong danh sách dưới đây:

STT	Họ và tên ¹⁰	Ngày sinh	Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay	Biểu quyết giới thiệu	
				Đồng ý	Không đồng ý
I	Chức danh Bí thư cấp ủy/ Trưởng phòng				
3	Nguyễn Văn A				
4	...				
II	Chức danh ...				
1	...				

Ghi chú: Nếu đồng ý thì đánh dấu (X) vào ô đồng ý; nếu không đồng ý thì đánh dấu (X) vào ô không đồng ý.

¹⁰ Đưa danh sách các đồng chí bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện, được tin nhiệm giới thiệu ở bước trước theo quy định.

**CẤP ỦY, TỔ CHỨC ĐẢNG,
CƠ QUAN, ĐƠN VỊ...**

*

....., ngày tháng năm 2026

BIÊN BẢN

**kiểm phiếu biểu quyết giới thiệu bổ sung quy hoạch cán bộ
lãnh đạo, quản lý diện Đảng ủy quản lý đối với nguồn từ nơi khác**

Hôm nay, vào hồigiờ phút ngày, tạiđã tiến hành

Hội nghị Tập thể lãnh đạo/cấp ủy.... biểu quyết giới thiệu bổ sung quy hoạch chức danhđối với nguồn nhân sự từ nơi khác.

1. Thành phần Tổ kiểm phiếu

Đồng chí, Trưởng ban/Tổ trưởng

Đồng chí, Ủy viên

2. Đại biểu dự hội nghị

- Tổng số Đảng ủy viên/ cán bộ lãnh đạo được triệu tập dự hội nghị ... đồng chí.

- Tổng số Đảng ủy viên/ cán bộ lãnh đạo dự hội nghị đồng chí.

+ Số Đảng ủy viên/ cán bộ lãnh đạo vắng mặt: Không.

+ Số Đảng ủy viên/ cán bộ lãnh đạo có mặt khi biểu quyết: đồng chí.

3. Kết quả kiểm phiếu

- Số phiếu phát ra:; Số phiếu thu về:

- Số phiếu hợp lệ:; Số phiếu không hợp lệ:

**Kết quả kiểm phiếu biểu quyết giới thiệu bổ sung quy hoạch chức danh
.....nhiệm kỳ.....:**

Đồng chí, đạt phiếu, bằng%.

Hội nghị kết thúc vào hồi giờ phút cùng ngày. Biên bản này được lập thành 03 bản. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại Hội nghị.

TỔ KIỂM PHIẾU
(ghi rõ họ và tên)

CHỦ TRÌ HỘI NGHỊ
(Ký, đóng dấu)